**PL2/B36a-NXKQƯD**

66/2017/TT-BTNMT

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**TRƯỜNG ĐẠI HỌC** **TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI** |  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *…….., ngày tháng năm 20…..* |

**PHIẾU NHẬN XÉT KẾT QUẢ**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Áp dụng đối với đề tài ứng dụng và phát triển công nghệ)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ủy viên phản biện**: | [ ]  | **Thành viên khác**:  | [ ]  |

**1. Tên nhiệm vụ:**

- Mã số:

- Thuộc:

- Chủ nhiệm nhiệm vụ:

- Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

**2. Người nhận xét:**

Họ và tên[[1]](#footnote-1)*: ……………………………………………………………*

Ngày nhận hồ sơ: *ngày …… tháng …… năm 20..…*

**3. Nhận xét:**

3.1. Sản phẩm khoa học

3.1.1. Về chủng loại sản phẩm so với đặt hàng: *(Căn cứ vào đặt hàng, người nhận xét cần phân tích, đánh giá mức độ đầy đủ về chủng loại sản phẩm so với thuyết minh đã được phê duyệt)*

3.1.2. Về số lượng, khối lượng sản phẩm so với đặt hàng: *(Căn cứ vào đặt hàng, người nhận xét cần phân tích, đánh giá mức độ đầy đủ về số lượng, khối lượng sản phẩm so với thuyết minh đã được phê duyệt)*

3.1.3. Về chất lượng sản phẩm so với đặt hàng:

*(Căn cứ vào đặt hàng, người nhận xét cần phân tích, đánh giá chi tiết, cụ thể đối với từng chỉ tiêu về chất lượng đối với mỗi sản phẩm theo đặt hàng, có nhận xét chính xác, khách quan)*

- Về tính trung thực của kết quả nghiên cứu: (Tính trung thực của hồ sơ, tài liệu; tính hợp pháp trong việc sử dụng kết quả nghiên cứu có liên quan)

3.1.4. Về kết quả hỗ trợ đào tạo

3.2.Về báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả:

3.2.1. Báo cáo tổng hợp

*- Tổng quan các vấn đề nghiên cứu liên quan đến nội dung của nhiệm vụ;*

*- Phạm vi, đối tượng, mức độ tiên tiến và hiện đại của phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:*

* Sự đầy đủ của các phương pháp nghiên cứu đã sử dụng;
* Sự vận dụng và phối hợp các phương pháp nghiên cứu đó
* Sự phù hợp của cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, các phương pháp nghiên cứu đối với mục tiêu: *(Mức độ miêu tả cụ thể, rõ ràng các phương pháp nghiên cứu đó được sử dụng để đạt được kết quả nghiên cứu; Sự phù hợp của cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu trong quá trình triển khai thực hiện nội dung nghiên cứu để đạt được mục tiêu của đề tài/nhiệm vụ)*
* Kết quả mang lại từ những phương pháp nghiên cứu đó.

*- Kết quả nghiên cứu thể hiện đầy đủ mục tiêu và nội dung nghiên cứu với các số liệu, tư liệu có tính đại diện, độ tin cậy, xác thực, cập nhật:*

* Độ tin cậy, cập nhật của các số liệu qua kết quả điều tra, khảo sát và các nguồn tư liệu khác được sử dụng trong các báo cáo khoa học của đề tài/nhiệm vụ);
* Mức độ phù hợp của các giải pháp đề xuất đáp ứng yêu cầu mục tiêu nhiệm vụ.

*- Kết luận, kiến nghị*

*- Bố cục, hình thức trình bày[[2]](#footnote-2), mức độ rõ ràng, lô-gíc, văn phong khoa học*

 *- Trích dẫn tài liệu tham khảo đầy đủ, chính xác theo quy định*

3.2.2. Báo cáo tóm tắt[[3]](#footnote-3)

3.3. Khả năng ứng dụng/sử dụng và chuyển giao sản phẩm của nhiệm vụ

Đánh giá khả năng ứng dụng/sử dụng được trong thực tiễn và mức độ sẵn sàng chuyển giao kết quả nghiên cứu và tài liệu cần thiết kèm theo (các bản vẽ thiết kế, tài liệu công nghệ, sản phẩm trung gian, tài liệu trích dẫn...) v.v.

3.4. Tác động và hiệu quả mang lại của nhiệm vụ

3.4.1. Đánh giá tác động của kết quả nhiệm vụ đối với điều tra cơ bản và quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

3.4.2. Mức độ tác động của kết quả nhiệm vụ đến việc nâng cao trình độ nghiên cứu khoa học của các cán bộ trong tổ chức chủ trì và ngành Tài nguyên và môi trường

3.4.3. Hiệu quả mang lại về giá trị khoa học của nhiệm vụ*:*

*(Tính mới, sáng tạo của sản phẩm nghiên cứu: phát hiện những vấn đề công nghệ mới, tạo ra hệ thống cơ sở dữ liệu mới có giá trị khoa học và thực tiễn; Đóng góp mới vào việc phát triển công nghệ mới, phương pháp nghiên cứu hiện có; Tính hệ thống, logic, đầy đủ, lập luận, phân tích rõ ràng của các báo cáo khoa học).*

3.4.4. Hiệu quả mang lại thực tiễn của đề tài/nhiệm vụ:

*(Đưa ra được những giải pháp công nghệ, phương án cụ thể đưa kết quả nghiên cứu vào thực tiễn ứng dụng trong điều tra cơ bản và quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường).*

3.5. Về tiến độ thực hiện[[4]](#footnote-4):

*(Căn cứ thời điểm kết thúc hợp đồng hoặc thời điểm được gia hạn và thời điểm nộp hồ sơ đánh giá, nghiệm thu, hội đồng đánh giá theo 3 mức: nộp đúng hạn, nộp chậm không quá 30 ngày, nộp chậm từ 31 ngày đến 06 tháng, nộp chậm trên 06 tháng)*

**4. Nhận xét chung về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

 Xuất sắc [ ]  Khá [ ]  Đạt [ ]  Không đạt [ ]

*- Đủ điều kiện bảo vệ nhiệm vụ trước Hội đồng khoa học.* Lý do cụ thể:

- *Không đủ điều kiện bảo vệ nhiệm vụ trước Hội đồng* (cần ghi rõ những nội dung đã/chưa thực hiện so với hợp đồng)*.* Nếu không đủ điều kiện để bảo vệ trước Hội đồng thì đề xuất thời gian để cho đơn vị chủ trì chỉnh sửa, hoàn chỉnh trước khi báo cáo lại.

**5. Các tồn tại và đề xuất hướng/biện pháp giải quyết** *(bắt buộc):*

*Cần phải sửa chữa, bổ sung những điểm gì hoặc không đạt yêu cầu. Nêu cụ thể những điểm chưa nhất trí bao gồm: nội dung chưa nhất trí, lý do và khuyến nghị các giải pháp để sửa chữa, bổ sung hoàn chỉnh*.

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày………tháng……..năm 20….. Xác nhận của cơ quan (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)  | Ngày ……… tháng………năm 20…..**NGƯỜI NHẬN XÉT**(Họ, tên và chữ ký) |

|  |  |
| --- | --- |
|   |  |

**PL2/B36b-NXKQXH**

66/2017/TT-BTNMT

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**TRƯỜNG ĐẠI HỌC** **TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI** |  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHIẾU NHẬN XÉT KẾT**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Áp dụng đối với đề tài đề tài khoa học xã hội và nhân văn)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ủy viên phản biện**: | [ ]  | **Thành viên khác**:  | [ ]  |

**1. Tên nhiệm vụ:**

Mã số:

Thuộc:

Chủ nhiệm nhiệm vụ:

 Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

**2. Người nhận xét:**

Họ và tên[[5]](#footnote-5)*:*

Ngày nhận hồ sơ: *ngày …… tháng …… năm 20..…*

**3. Nhận xét:**

3.1. Sản phẩm khoa học

3.1.1. Về chủng loại sản phẩm so với đặt hàng:

*(Căn cứ vào đặt hàng, người nhận xét cần phân tích, đánh giá mức độ đầy đủ về chủng loại sản phẩm so với thuyết minh đã được phê duyệt*

3.1.2. Về số lượng, khối lượng sản phẩm so với đặt hàng:

*(Căn cứ vào đặt hàng, người nhận xét cần phân tích, đánh giá mức độ đầy đủ về số lượng, khối lượng sản phẩm so với thuyết minh đã được phê duyệt)*

3.1.3. Về chất lượng sản phẩm so với đặt hàng:

*(Căn cứ vào đặt hàng, người nhận xét cần phân tích, đánh giá chi tiết, cụ thể đối với từng chỉ tiêu về chất lượng đối với mỗi sản phẩm theo đặt hàng, có nhận xét chính xác, khách quan)*

- Về tính trung thực của kết quả nghiên cứu: (Tính trung thực của hồ sơ, tài liệu; tính hợp pháp trong việc sử dụng kết quả nghiên cứu có liên quan)

3.1.4. Về kết quả hỗ trợ đào tạo

3.2.Về báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả:

3.2.1. Báo cáo tổng hợp

*- Tổng quan các vấn đề nghiên cứu liên quan đến nội dung của nhiệm vụ;*

*- Phạm vi, đối tượng, mức độ tiên tiến và hiện đại của phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:* (Nêu được phương pháp nghiên cứu, phương pháp điều tra khảo sát, phương pháp tính toán và kỹ thuật sử dụng, tính đại diện, độ tin cậy, xác thực, cập nhật của các số liệu qua kết quả điều tra, khảo sát và các nguồn tư liệu khác được sử dụng vào các báo cáo khoa học của nhiệm vụ)

*- Kết quả nghiên cứu thể hiện đầy đủ mục tiêu và nội dung nghiên cứu với các số liệu, tư liệu có tính đại diện, độ tin cậy, xác thực, cập nhật:*

* Độ tin cậy, cập nhật của các số liệu qua kết quả điều tra, khảo sát và các nguồn tư liệu khác được sử dụng trong các báo cáo khoa học của đề tài/nhiệm vụ);
* Về luận cứ khoa học, có cơ sở lý luận và thực tiễn cụ thể giải đáp những vấn đề nghiên cứu đặt ra, phản ánh trung thực kết quả nhiệm vụ phù hợp với thông lệ chung trong hoạt động nghiên cứu khoa học của nhiệm vụ

*- Kết luận, kiến nghị*

*- Bố cục, hình thức trình bày[[6]](#footnote-6), mức độ rõ ràng, lô-gíc, văn phong khoa học*

*- Trích dẫn tài liệu tham khảo đầy đủ, chính xác theo quy định*

3.2.2. Báo cáo tóm tắt[[7]](#footnote-7)

3.3. Khả năng ứng dụng/sử dụng và chuyển giao sản phẩm của nhiệm vụ

Đánh giá khả năng ứng dụng/sử dụng được trong thực tiễn và mức độ sẵn sàng chuyển giao kết quả nghiên cứu và tài liệu cần thiết kèm theo (các bản vẽ thiết kế, tài liệu công nghệ, sản phẩm trung gian, tài liệu trích dẫn...) v.v.

3.4. Tác động và hiệu quả mang lại của nhiệm vụ

3.4.1. Đánh giá tác động của kết quả nhiệm vụ đối với điều tra cơ bản và quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

3.4.2. Mức độ tác động của kết quả nhiệm vụ đến việc nâng cao trình độ nghiên cứu khoa học của các cán bộ trong tổ chức chủ trì và ngành Tài nguyên và môi trường

3.4.3. Hiệu quả mang lại về giá trị khoa học của nhiệm vụ*:*

*(Tính mới, sáng tạo của sản phẩm nghiên cứu: phát hiện những vấn đề mới, tạo ra hệ thống dữ liệu mới có giá trị khoa học và thực tiễn; Đóng góp mới vào việc phát triển lý thuyết, lý luận, phương pháp nghiên cứu hiện có; Tính hệ thống, logic, đầy đủ, lập luận, phân tích rõ ràng của các báo cáo khoa học).*

3.4.4. Hiệu quả mang lại thực tiễn của đề tài/nhiệm vụ:

*(Đưa ra được những giải pháp, phương án cụ thể làm cơ sở khoa học cho việc xây dựng quy hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội, ...; Đề xuất được những kiến nghị cụ thể, trực tiếp làm cơ sở khoa học cho việc xây dựng, hoàn thiện chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước).*

3.5. Về tiến độ thực hiện[[8]](#footnote-8):

*(Căn cứ thời điểm kết thúc hợp đồng hoặc thời điểm được gia hạn và thời điểm nộp hồ sơ đánh giá, nghiệm thu, hội đồng đánh giá theo 3 mức: nộp đúng hạn, nộp chậm không quá 30 ngày, nộp chậm từ 31 ngày đến 06 tháng, nộp chậm trên 06 tháng)*

**4. Nhận xét chung về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

*4.1) Về những đóng góp khoa học mới của nhiệm vụ:*

4.1.1. Cơ sở khoa học và tính trung thực của từng kết quả nghiên cứu mới:

4.1.2. Giá trị khoa học và đóng góp của kết quả nghiên cứu mới vào việc phát triển lý thuyết, lý luận hiện có:

4.1.3. Giá trị thực tiễn và dự kiến triển vọng tác động xã hội từ kết quả nghiên cứu mới của nhiệm vụ:

*4.2) Xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ:*

 Xuất sắc [ ]  Khá [ ]  Đạt [ ]  Không đạt [ ]

*- Đủ điều kiện bảo vệ nhiệm vụ trước Hội đồng khoa học.* Lý do cụ thể:

- *Không đủ điều kiện bảo vệ nhiệm vụ trước Hội đồng* (cần ghi rõ những nội dung đã/chưa thực hiện so với hợp đồng)*.* Nếu không đủ điều kiện để bảo vệ trước Hội đồng thì đề xuất thời gian để cho đơn vị chủ trì chỉnh sửa, hoàn chỉnh trước khi báo cáo lại.

**5. Các tồn tại và đề xuất hướng/biện pháp giải quyết** *(bắt buộc):*

*Cần phải sửa chữa, bổ sung những điểm gì hoặc không đạt yêu cầu. Nêu cụ thể những điểm chưa nhất trí bao gồm: nội dung chưa nhất trí, lý do và khuyến nghị các giải pháp để sửa chữa, bổ sung hoàn chỉnh*.

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày………tháng……..năm 20….. Xác nhận của cơ quan (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) | Ngày ……… tháng………năm 20…..**NGƯỜI NHẬN XÉT**(Họ, tên và chữ ký) |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**PL2/B37-ĐGKQNC**

66/2017/TT-BTNMT

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**TRƯỜNG ĐẠI HỌC** **TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| ...*…, ngày…… tháng…… năm 20…..* |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ**:

- Tên nhiệm vụ:

- Mã số nhiệm vụ (nếu có):

- Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

- Chủ nhiệm nhiệm vụ:

**II. Người đánh giá:**

- Họ và tên[[9]](#footnote-9)*:…………………………………………………..*

- Nhận hồ sơ ngày … tháng …… năm 20..…

**III. Các tiêu chí đánh giá:**

| **STT** | **Các tiêu chí đánh giá** | **Điểm tối đa** | **Điểm đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Sản phẩm khoa học** | **40** |  |
| ***1.1*** | ***Chủng loại, số lượng, khối lượng***  | ***18*** |  |
| *1.1.1* | *Đúng chủng loại theo đặt hàng* | *6* |  |
| *1.1.2* | *Số lượng, khối lượng đầy đủ theo đặt hàng*  | *10* |  |
| *1.1.3* | *Vượt mức chủng loại, số lượng, khối lượng[[10]](#footnote-10)* | *2* |  |
| ***1.2*** | ***Chất lượng của các sản phẩm khoa học***  | ***17*** |  |
| *1.2.1* | *Sản phẩm khoa học* | *10* |  |
| *1.2.2* | *Báo cáo nội dung nghiên cứu* | *5* |  |
| *1.2.3* | *Vượt mức chất lượng[[11]](#footnote-11)* | *2* |  |
| ***1.3*** | ***Hỗ trợ để đào tạo***  | ***5*** |  |
| **2** | **Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt**  | **45** |  |
| ***2.1*** | ***2.1. Báo cáo tổng hợp*** | ***40*** |  |
| *2.1.1* | *Tổng quan những vấn đề nghiên cứu* | *6* |  |
| *2.1.2* | *Phạm vi, đối tượng và phương pháp nghiên cứu* | *7* |  |
| *2.1.3* | *Kết quả nghiên cứu thể hiện đầy đủ mục tiêu và nội dung nghiên cứu* | *10* |  |
| *2.1.4* | *Kết luận, kiến nghị* | *5* |  |
| *2.1.5* | *Bố cục, hình thức trình bày rõ ràng, lô-gíc; văn phong khoa học phù hợp* | *7* |  |
| *2.1.6* | *Trích dẫn đầy đủ chính xác theo tài liệu tham khảo*  | *5* |  |
| ***2.2*** | ***Báo cáo tóm tắt đầy đủ thông tin theo quy định*** | ***5*** |  |
| **3** | **Khả năng ứng dụng/sử dụng và chuyển giao***(Có khả năng ứng dụng/sử dụng được trong thực tiễn, có phương án khả thi để ứng dụng kết quả nghiên cứu)* | **15** |  |
| **Tổng điểm** | **100** |  |

**IV. Xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

|  |  |
| --- | --- |
| Xuất sắc  | [ ]  |
|  Khá  | [ ]  |
|  Đạt  | [ ]  |
|  Không đạt | [ ]  |

***Ghi chú:***

***a) Xếp loại Xuất sắc:*** *có tổng điểm ≥85 điểm và nộp hồ sơ nghiệm thu về Bộ đúng hạn.*

***b) Xếp loại Khá:*** *- hoặc có tổng điểm từ 70 đến dưới 85 điểm và nộp hồ sơ nghiệm thu về Bộ đúng hạn;*

*- hoặc có tổng điểm ≥85 điểm và nộp hồ sơ nghiệm thu về Bộ chậm không quá 30 ngày.*

***c) Xếp loại Đạt:*** *- hoặc có tổng điểm từ 50 đến dưới 70 điểm và nộp hồ sơ nghiệm thu về Bộ đúng hạn;*

*- hoặc có tổng điểm ≥70 điểm và nộp hồ sơ nghiệm thu về Bộ chậm không quá 06 tháng.*

***d) Xếp loại Không đạt:*** *hoặc có tổng điểm dưới 50 hoặc nộp hồ sơ nghiệm thu về Bộ chậm quá 06 tháng.*

**V. Ý kiến đánh giá khác:**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đánh giá***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

1. *Chức danh, học hàm, học vị* [↑](#footnote-ref-1)
2. Theo mẫu phụ lục B31b-HDBCTH, Thông tư 66/2017/TT- BTNMT ngày ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ TN&MT Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Tài nguyên và Môi trường [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo mẫu phụ lục B31c-HDBCTH, Thông tư 66/2017/TT- BTNMT ngày ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ TN&MT Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Tài nguyên và Môi trường [↑](#footnote-ref-3)
4. Căn cứ Hợp đồng, Quyết định phê duyệt, Quyết định điều chỉnh (nếu có) [↑](#footnote-ref-4)
5. *Chức danh, học hàm, học vị* [↑](#footnote-ref-5)
6. Theo mẫu phụ lục B31b-HDBCTH, Thông tư 66/2017/TT- BTNMT ngày ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ TN&MT Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Tài nguyên và Môi trường [↑](#footnote-ref-6)
7. Theo mẫu phụ lục B31c-HDBCTH, Thông tư 66/2017/TT- BTNMT ngày ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ TN&MT Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Tài nguyên và Môi trường [↑](#footnote-ref-7)
8. Căn cứ Hợp đồng, Quyết định phê duyệt, Quyết định điều chỉnh (nếu có) [↑](#footnote-ref-8)
9. *Chức danh, học hàm, học vị* [↑](#footnote-ref-9)
10. *Tăng hơn về số lượng hoặc không nằm trong danh mục sản phẩm của Thuyết minh đã được phê duyệt phù hợp với nội dung nghiên cứu.* [↑](#footnote-ref-10)
11. *Chất lượng vượt so với đăng ký.* [↑](#footnote-ref-11)